

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đệm Phẳng 902010432500 YAMAHA T MAX

Mã sản phẩm 902010432500 · Thương hiệu YAMAHA · Dòng xe T MAX

Phụ tùng xe máy mã 902010432500 — thương hiệu YAMAHA, tương thích dòng xe T MAX. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-902010432500-yamaha-t-max--902010432500> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Đệm Phẳng 902010432500 YAMAHA T MAX



SKU 902010432500

Thương hiệu YAMAHA

Dòng xe T MAX



Quét xem trang online

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 902010432500 được xác nhận có mặt trong **8 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI ĐEN 2011 (1DW1) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐEN 2011 ĐEN (1DW1) (A) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-den-2011-1dw1-a--YAXMGROUPCTLO000034>
- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI ĐEN 2012 (1DW2) (A)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐEN 2012 ĐEN (1DW2) (A) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-den-2012-1dw2-a--YAXMGROUPCTLO000171>
- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI ĐỎ 2011 (1DW1) (D)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI ĐỎ 2011 ĐỎ (1DW1) (D) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-do-2011-1dw1-d--YAXMGROUPCTLO000137>
- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI TÍM 2012 (1DW2) (D)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI TÍM 2012 TÍM (1DW2) (D) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-tim-2012-1dw2-d--YAXMGROUPCTLO000274>
- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 (1DW1) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2011 TRẮNG ĐEN (1DW1) (B) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2011-1dw1-b--YAXMGROUPCTLO0000069>
- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2012 (1DW2) (B)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI TRẮNG ĐEN 2012 TRẮNG ĐEN (1DW2) (B) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-trang-den-2012-1dw2-b--YAXMGROUPCTLO0000205>
- BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI VÀNG 2011 (1DW1) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI VÀNG 2011 VÀNG (1DW1) (C) · chi tiết số 13

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-vang-2011-1dw1-c--YAXMGROUPCTL0000103>

8. **BỘ PHỤ TÙNG 34 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA XC100N CUXI VÀNG 2012 (1DW2) (C)** — YAMAHA · CATALOGUE XC100N CUXI VÀNG 2012 VÀNG (1DW2) (C) · chi tiết số 13

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-34-he-thong-dien-1-yamaha-xc100n-cuxi-vang-2012-1dw2-c--YAXMGROUPCTL0000240>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 902010432500. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 902010432500". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đệm Phẳng 902010432500 YAMAHA T MAX (902010432500) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-902010432500-yamaha-t-max--902010432500>

MLA (9th ed.):

"Đệm Phẳng 902010432500 YAMAHA T MAX (902010432500) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-902010432500-yamaha-t-max--902010432500>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đệm Phẳng 902010432500 YAMAHA T MAX (902010432500) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-phang-902010432500-yamaha-t-max--902010432500>.

Tài liệu này

Đệm Phẳng 902010432500 YAMAHA T MAX (902010432500) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.